

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F-27 EXHAUST  
MUFFLER AFRICA TWIN  
CRF1100 2024

Sơ đồ EPC · CATALOGUE AFRICA TWIN CRF1100 (2024) · Dùng cho HONDA AFRICA TWIN CRF1100 (2024)

Sơ đồ online:

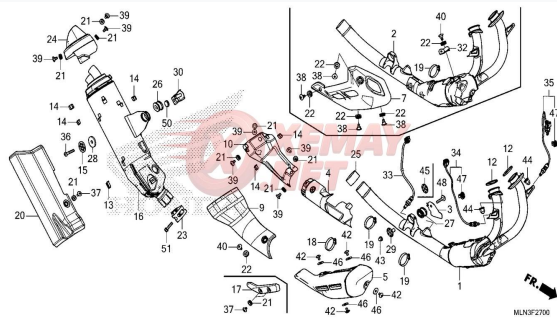
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-27-exhaust-muffler-af-rica-twin-crf1100-2024--EPCNND0V0000137> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

|                                          |                                    |                                      |
|------------------------------------------|------------------------------------|--------------------------------------|
| <b>Tổng số phụ<br/>tùng:</b> 43 chi tiết | <b>Có giá tham<br/>khảo:</b> 43/43 | <b>Tổng giá trị:</b><br>269,641,235đ |
|------------------------------------------|------------------------------------|--------------------------------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F-27 EXHAUST  
MUFFLER AFRICA TWIN CRF1100 2024



|               |                                      |
|---------------|--------------------------------------|
| Mã EPC        | EPCNND0V0000137                      |
| Thương hiệu   | HONDA                                |
| Dòng xe       | AFRICA TWIN CRF1100                  |
| Năm SX        | 2024                                 |
| Loại hệ thống | FRAME                                |
| Danh mục      | CATALOGUE AFRICA TWIN CRF1100 (2024) |
| Số phụ tùng   | 43 chi tiết                          |
| Tổng giá trị  | 269,641,235đ                         |



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (43 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F-27 EXHAUST MUFFLER AFRICA TWIN CRF1100 2024**:

| #  | Tên phụ tùng                                         | Mã SKU      | SL | Giá lẻ      |
|----|------------------------------------------------------|-------------|----|-------------|
| 1  | Ốp ống xả 18100-MLN-J00 HONDA<br>MÃ PHỤ TÙNG HONDA   | 18100MLNJ00 | 1  | 79,076,021đ |
| 2  | Ốp ống xả 18100-MLN-JR0 HONDA<br>MÃ PHỤ TÙNG HONDA   | 18100MLNJR0 | 1  | 85,191,864đ |
| 4  | Ốp ống xả A 18180-MKS-E20 HONDA                      | 18180MKSE20 | 1  | 6,442,935đ  |
| 5  | Ốp ống catalyst 18182-MKS-E00 HONDA                  | 18182MKSE00 | 1  | 3,375,329đ  |
| 7  | Ốp ống xả B 18185-MKS-E20 HONDA                      | 18185MKSE20 | 1  | 6,505,442đ  |
| 9  | Ốp ống xả 18186-MLN-E00 HONDA<br>MÃ PHỤ TÙNG HONDA   | 18186MLNE00 | 1  | 616,738đ    |
| 10 | Ốp ống xả C 18190-MKS-E20 HONDA                      | 18190MKSE20 | 1  | 940,798đ    |
| 12 | Gioăng cổ ống xả 18291-MM8-880 HONDA<br>REBEL 1100   | 18291MM8880 | 1  | 120,382đ    |
| 13 | Cao su gioăng ống xả 18293-MJP-G50 HONDA<br>GOLDWING | 18293MJPG50 | 1  | 79,712đ     |

| #  | Tên phụ tùng                                                                                                                       | Mã SKU      | SL | Giá lẻ      |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----|-------------|
| 14 | Cao su đệm tấm cách nhiệt ống 18293-MNO-000 HONDA CB 500, MSX 125, REBEL 500, SH 125                                               | 18293MN0000 | 1  | 70,941đ     |
| 15 | Vòng đệm 8.5X43 18309-MJP-G50 HONDA                                                                                                | 18309MJP50  | 1  | 92,787đ     |
| 16 | Ống xả 18310-MLN-E00 HONDA<br>MÃ PHỤ TÙNG HONDA                                                                                    | 18310MLNE00 | 1  | 56,590,071đ |
| 18 | Đai kẹp bảo vệ ống xả 18329-MKS-E00 HONDA                                                                                          | 18329MKSE00 | 1  | 240,250đ    |
| 19 | Đai kẹp bảo vệ ống xả 18329-MKS-E20 HONDA                                                                                          | 18329MKSE20 | 1  | 230,309đ    |
| 20 | Ốp ngoài ống xả 18340-MLN-E00 HONDA<br>MÃ PHỤ TÙNG HONDA                                                                           | 18340MLNE00 | 1  | 6,843,690đ  |
| 21 | Tấm cao su bảo vệ 18345-MBT-610 HONDA CB 300, FUTURE 125, MSX 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SUPER CUB, WAVE 110, WINNER R | 18345MBT610 | 1  | 30,640đ     |
| 22 | Cao su bảo vệ ống xả 18345-MKS-E20 HONDA                                                                                           | 18345MKSE20 | 1  | 61,819đ     |
| 23 | Đai ống xả 18371-MKS-E20 HONDA                                                                                                     | 18371MKSE20 | 1  | 536,832đ    |
| 24 | Ốp đuôi ống xả 18380-MKS-E20 HONDA                                                                                                 | 18380MKSE20 | 1  | 2,394,465đ  |
| 24 | Ốp đuôi ống xả 18380-MLN-E00 HONDA<br>MÃ PHỤ TÙNG HONDA                                                                            | 18380MLNE00 | 1  | 2,502,376đ  |
| 25 | Gioăng ống xả 18391-ML0-003 HONDA CB 1000                                                                                          | 18391ML0003 | 1  | 311,496đ    |
| 26 | Cao su ống xả 18421-MJP-G50 HONDA REBEL 1100                                                                                       | 18421MJP50  | 1  | 201,719đ    |
| 27 | Cao su ống xả 18422-MFJ-D10 HONDA REBEL 1100                                                                                       | 18422MFJD10 | 1  | 367,650đ    |
| 28 | Đệm cao su 18422-MJP-G50 HONDA                                                                                                     | 18422MJP50  | 1  | 169,003đ    |
| 29 | Bạc đệm ống xả 18423-MGC-N20 HONDA                                                                                                 | 18423MGCN20 | 1  | 122,611đ    |
| 30 | Bạc đệm ống xả 18423-MJP-G50 HONDA<br>MÃ PHỤ TÙNG HONDA                                                                            | 18423MJP50  | 1  | 199,765đ    |
| 32 | Giá bắt ốp ống xả 18950-MKS-E20 HONDA                                                                                              | 18950MKSE20 | 1  | 310,714đ    |
| 34 | Cảm biến tỉ lệ hỗn hợp khí phải 36533-MKS-E01 HONDA                                                                                | 36533MKSE01 | 1  | 8,446,144đ  |
| 35 | Cảm biến tỉ lệ hỗn hợp khí trái 36534-MKS-E01 HONDA                                                                                | 36534MKSE01 | 1  | 6,407,812đ  |
| 36 | Bu lông 8X45 90109-MBT-611 HONDA                                                                                                   | 90109MBT611 | 1  | 86,159đ     |
| 37 | Vít 6x12 90113-GFP-B00 HONDA CB 650, SUPER CUB                                                                                     | 90113GFPB00 | 1  | 33,010đ     |
| 38 | Vít 6x14 90113-MKS-E20 HONDA                                                                                                       | 90113MKSE20 | 1  | 58,465đ     |
| 39 | Vít 6x12 90114-MKS-E20 HONDA REBEL 1100                                                                                            | 90114MKSE20 | 1  | 47,223đ     |
| 40 | Vít 6x14 90115-MKS-E20 HONDA                                                                                                       | 90115MKSE20 | 1  | 70,064đ     |
| 42 | Vít 6x10 90190-MLG-E00 HONDA<br>MÃ PHỤ TÙNG HONDA                                                                                  | 90190MLGE00 | 1  | 58,741đ     |
| 43 | Đai ốc mũ 8mm 90301-MKS-E20 HONDA                                                                                                  | 90301MKSE20 | 1  | 250,192đ    |
| 44 | Đai ốc 8MM 90304-ME1-670 HONDA REBEL 1100, SH 350                                                                                  | 90304ME1670 | 1  | 86,219đ     |
| 45 | Vòng đệm 8.5x38 90501-MGC-N20 HONDA                                                                                                | 90501MGCN20 | 1  | 140,838đ    |
| 46 | Vòng đệm 6mm 90502-MKS-E00 HONDA                                                                                                   | 90502MKSE00 | 1  | 114,327đ    |

| #  | Tên phụ tùng                                  | Mã SKU       | SL | Giá lẻ   |
|----|-----------------------------------------------|--------------|----|----------|
| 47 | nẹp bó dây 91542-SNA-003 HONDA GOLDWING       | 91542SNA003  | 1  | 35,355đ  |
| 48 | Bu lông vòng đệm 8X40 93404-080-4004 HONDA    | 934040804004 | 1  | 122,611đ |
| 50 | Cao su C đệm chân chống 95011-63000 HONDA PCX | 9501163000   | 1  | 21,708đ  |
| 51 | Bu lông 8x35 96400-080-3504 HONDA CB500F      | 964000803504 | 1  | 36,008đ  |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng AFRICA TWIN CRF1100](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

**Cách sử dụng sơ đồ EPC:**

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-27-exhaust-muffler-africa-twin-crf1100-2024--EPCNND0V0000137> để biết giá và nơi bán.

**Trích dẫn tài liệu này**

**APA (7th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F-27 EXHAUST MUFFLER AFRICA TWIN CRF1100 2024 (EPCNND0V0000137). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-27-exhaust-muffler-africa-twin-crf1100-2024--EPCNND0V0000137>

**MLA (9th ed.):**

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F-27 EXHAUST MUFFLER AFRICA TWIN CRF1100 2024 (EPCNND0V0000137)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-27-exhaust-muffler-africa-twin-crf1100-2024--EPCNND0V0000137>. Truy cập 05/08/2026.

**Chicago (17th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F-27 EXHAUST MUFFLER AFRICA TWIN CRF1100 2024 (EPCNND0V0000137)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-27-exhaust-muffler-africa-twin-crf1100-2024--EPCNND0V0000137>.

**Tài liệu này**

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F-27 EXHAUST  
MUFFLER AFRICA TWIN CRF1100 2024  
(EPCNND0V0000137)

**Cập nhật lần cuối**  
05/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.